

Hoàn thiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

NGUYỄN QUANG ĐẠI*
HÀNG THỊ NGÀ**

Hòa Bình là huyện nông thôn của tỉnh Bạc Liêu. Những năm qua, Huyện đã thực hiện các đề án, chương trình mục tiêu quốc gia của Trung ương, của Tỉnh về đào tạo nghề (ĐTNT) nói chung, ĐTNT cho lao động nông thôn (LĐNT) nói riêng và đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, công tác ĐTNT của Huyện thời gian qua vẫn còn tồn tại nhiều bất cập và hạn chế. Do vậy, hoàn thiện ĐTNT cho LĐNT tại Huyện là rất quan trọng và cần thiết, nhằm thực hiện các mục tiêu đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

THỰC TRẠNG

Để tìm hiểu về thực trạng công tác ĐTNT cho LĐNT huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, nhóm tác giả tiến hành khảo sát 200 người lao động (NLĐ), trong đó, số người được khảo sát có nhu cầu ĐTNT là 131 NLĐ (chiếm 64,53%), số người không có nhu cầu ĐTNT là 69 NLĐ (35,47%). Thời gian khảo sát từ tháng 12/2018 đến tháng 6/2019. Kết quả khảo sát cho thấy:

Công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm cho LĐNT

Công tác tuyên truyền cho LĐNT

Bảng 1 cho thấy, tỷ lệ người dân được tiếp cận thông tin về ĐTNT cho LĐNT đạt 76,39%, nhưng vẫn còn 23,61% người dân chưa được biết đến các chính sách về ĐTNT cho LĐNT. Từ đó cho thấy, mặc dù các cấp các ngành đã vào cuộc tích cực, song công tác tuyên truyền về dạy nghề cho người dân nói chung và NLĐ nói riêng vẫn còn hạn chế.

Về nguồn thông tin, người dân chủ yếu tiếp cận thông tin về ĐTNT thông qua hệ thống thông tin đại chúng, như: đài truyền hình, đài truyền thanh, báo, internet... (chiếm 69,82%). Điều này cho thấy, hệ thống thông tin đại chúng có vai trò rất lớn trong công tác truyền thông về ĐTNT; tiếp đến là thông qua đội ngũ cán bộ cơ sở, như: cán bộ đảng, chính quyền

và các ban ngành đoàn thể, từ xã đến các thôn, đặc biệt là Hội Nông dân.

Tư vấn giới thiệu việc làm đối với LĐNT

Bảng 2 cho thấy, tỷ lệ người được cung cấp thông tin về cơ sở cần tuyển lao động và thông tin việc làm đều đạt tỷ lệ cao, đặc biệt số lượng lao động được giới thiệu địa chỉ tư vấn về việc làm chiếm tỷ lệ 91,11% so với tổng số người được hỏi. Điều đó chứng tỏ, các cấp chính quyền từ Huyện đến cơ sở đã quan tâm đến vấn đề tìm việc và giới thiệu việc làm cho NLĐ sau đào tạo, số còn lại chưa được biết thông tin từ chính quyền, chủ yếu là do chưa muốn tìm việc hoặc không có mặt tại địa phương.

Dự báo nhu cầu dạy nghề cho LĐNT

Xác định danh mục nghề đào tạo cho LĐNT

Đề án ĐTNT cho LĐNT của Huyện đến năm 2017 tập trung vào một số nghề chính sau: (i) Đối với nông nghiệp, gồm: kỹ thuật trồng rau an toàn, kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho gà, kỹ thuật nuôi cua biển...; (ii) Đối với nghề

BẢNG 1: KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG VỀ ĐTNT CHO LĐNT

STT	Nội dung	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
1	Thông tin về ĐTNT cho người dân	200	100,00
	Số người được tiếp cận thông tin	153	76,39
	Số người không được tiếp cận thông tin	47	23,61
2	Nguồn thông tin người dân được tiếp cận	153	100,00
	Từ các phương tiện thông tin đại chúng	107	69,82
	Do cán bộ địa phương truyền đạt	36	23,64
	Nguồn thông tin khác	10	6,54

Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm tác giả

* TS., Bộ Công an

** Huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

BẢNG 2: KẾT QUẢ CHÍNH QUYỀN HỖ TRỢ TÌM VIỆC LÀM CHO LĐNT

STT	Nội dung	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
	Tổng số lao động được phỏng vấn	200	100,00
1	Số người được cung cấp thông tin về cơ sở cần tuyển lao động	132	65,83
2	Số người được cung cấp địa chỉ tin cậy để được tư vấn, giới thiệu việc làm	182	91,11
3	Số người được trực tiếp tư vấn giới thiệu việc làm	85	42,5
4	Số người được cung cấp các thông tin khác	164	81,94

BẢNG 3: ĐÁNH GIÁ CỦA NGƯỜI HỌC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH, GIÁO TRÌNH ĐTN

STT	Nội dung	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số lao động được phỏng vấn về nội dung đánh giá chương trình, giáo trình ĐTN	200	100,00
2	Số người đã tham gia học nghề	141	100
	Đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động	69	49,21
	Phù hợp với nhu cầu và xu thế phát triển	49	35,04
	Chưa phù hợp cần bổ sung thêm	22	15,75

Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm tác giả

phi nông nghiệp, gồm: may dân dụng, kỹ thuật xây dựng dân dụng, đan lục bình, nhạc cụ dân tộc...

Xác định nhu cầu sử dụng lao động đã qua ĐTN

Công tác ĐTN cho LĐNT trong thời gian qua luôn được Huyện ủy, UBND huyện Hòa Bình quan tâm khi tiến hành mở các khóa ĐTN; phối hợp cùng với các trung tâm dạy nghề, cơ sở dạy nghề khảo sát về nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp (DN) địa phương để có kế hoạch đào tạo cho hợp lý cả về ngành nghề, cũng như số lượng phù hợp đáp ứng tốt cầu lao động. Cùng với đó là tiến hành khảo sát nhu cầu của lao động muốn học nghề phù hợp để đi lao động xa hay hợp tác lao động tại nước ngoài.

Xác định năng lực đào tạo nghề của Huyện cho LĐNT

Hiện tại, trên địa bàn Huyện, có các trung tâm và cơ sở đào ĐTN, như: Trung tâm dạy nghề trực thuộc UBND Huyện, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, các DN may xuất khẩu có trung tâm dạy nghề tại chỗ cho NLĐ... Với năng lực hiện tại, các đơn vị ĐTN trong Huyện đã mở các khóa đào tạo thường xuyên, sơ cấp và khóa nghề ngắn hạn cho LĐNT thuộc các xã trong Huyện. Ngoài ra, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp của Huyện còn liên kết với các trường trung cấp nghề và cao đẳng nghề tổ chức các khóa đào tạo trung cấp, cao đẳng ngay tại địa phương, góp phần nâng cao trình độ, kỹ năng cho LĐNT trên địa bàn Huyện.

Xây dựng các chương trình, nội dung và phương pháp ĐTN

Chương trình, giáo trình, tài liệu học tập

Bảng 3 cho thấy, số người đánh giá chương trình, giáo trình của các cơ sở ĐTN về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động cao, với tỷ lệ 49,21%; đồng thời, cũng phù hợp với nhu cầu của người học và xu thế phát triển của xã hội nói chung và thị trường

lao động nói riêng, đạt 35,04%. Điều này cho thấy, các chương trình ĐTN được xây dựng khá phù hợp với mục tiêu đào tạo của các cơ sở ĐTN, cũng như gắn kết với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực, nhu cầu học tập của người học và thị trường lao động của huyện Hòa Bình.

Chương trình xây dựng dựa trên cơ sở đào tạo theo mô đun và liên thông từ đào tạo thường xuyên lên sơ cấp hay trung cấp nghề. Đồng thời, xây dựng cơ chế tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt giáo trình ĐTN. Hàng năm, các chương trình đào tạo được điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp với tình hình thực tế của huyện Hòa Bình; luôn cập nhật mới về khoa học, công nghệ, đổi mới trang thiết bị máy móc phục vụ công tác ĐTN phù hợp với nhu cầu phát triển của xã hội. Tuy nhiên, vẫn còn 15,75% số người được phỏng vấn cho rằng, chương trình, giáo trình của cơ sở ĐTN chưa phù hợp, chưa bám sát vào nhu cầu thực tế của người học, cũng như thị trường lao động. NLĐ cho rằng, chương trình đào tạo chủ yếu dựa trên kế hoạch có sẵn, thiếu linh hoạt, chưa gắn kết đào tạo với việc làm sau ĐTN... Đây là khó khăn cần được các cơ sở ĐTN và các ngành chức năng tìm hướng khắc phục, để chương trình ĐTN ngày càng hoàn thiện hơn.

Loại hình ĐTN cho LĐNT huyện Hòa Bình

Việc phân chia đối tượng để thực hiện các hình thức đào tạo và phương pháp đào tạo cho phù hợp nhằm đạt kết quả tối ưu với các loại hình tham gia đào tạo nghề, như: cao đẳng nghề, trung cấp nghề, sơ cấp nghề, đào tạo nghề ngắn hạn, tập huấn kỹ thuật ngắn hạn.

Hay theo phân theo loại đào tạo hệ tập trung cho mọi đối tượng đủ theo tiêu chuẩn quy định và nhu cầu người học, đào tạo thường xuyên cho NLĐ đang làm việc tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và NLĐ có nhu cầu chuẩn hóa chương trình, đào tạo các lớp nghề lưu động tại cộng đồng dân cư trong huyện Hòa Bình.

Các hình thức đào tạo nghề cho LĐNT huyện Hòa Bình

Phân loại các hình thức ĐTN giúp xây dựng một hệ thống các hình thức đào tạo nghề phù hợp cho từng loại hình ĐTN nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng ĐTN cho lao động, đáp ứng được đòi hỏi của thị trường lao động.

Bảng 4 cho thấy, thực trạng về nhu cầu học nghề ngắn hạn dưới 3 tháng là phổ

biến nhất, với tỷ lệ 69,29%. Các lớp bồi dưỡng thường xuyên cũng chiếm tỷ lệ khá cao, với tỷ lệ 16,93%. Tiếp theo là khóa trung hạn, với tỷ lệ 12,60%. Cuối cùng và ít lao động tham gia đào tạo nhất là khóa dài hạn, với tỷ lệ 1,18%. Có thể do nhu cầu thực tế và tính thiết thực của từng loại hình đã ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn khóa ĐTN để tham gia của NLD.

Phương pháp giảng dạy nghề cho LĐNT huyện Hòa Bình

Hiện tại Trung tâm dạy nghề Huyện và các cơ sở đào tạo đang áp dụng các phương pháp giảng dạy cho LĐNT huyện Hòa Bình, như: phương pháp thuyết trình, phương pháp nêu vấn đề, phương pháp thảo luận nhóm...

Các phương pháp dạy học trên giúp học viên chủ động, tự tin hơn, phát triển năng lực tự học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đào tạo nghề cho LĐNT

Hiện tại, trên địa bàn huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, công tác đào tạo nghề cho LĐNT chủ yếu được thực hiện thông qua việc ký hợp đồng đào tạo với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Huyện hoặc liên kết đào tạo tại các đơn vị sản xuất, kinh doanh, Trung tâm Khuyến nông.

Về đội ngũ giáo viên dạy nghề: So với quy định và quy mô đào tạo hiện nay, giáo viên dạy nghề ở các cơ sở dạy nghề đang thiếu theo quy định tại Thông tư số 29/2010/TT-BLĐTBXH, ngày 23/9/2010 là 20 học sinh/giáo viên. Tỷ lệ này nói chung cho các cơ sở ĐTN trong Huyện là 30 học sinh/giáo viên.

Về kinh nghiệm công tác: Hầu hết giáo viên trong các cơ sở ĐTN trong Huyện là giáo viên trẻ, có trình độ đại học, thuận lợi với việc cập nhật kiến thức mới, nhưng thiếu kinh nghiệm công tác, giảng dạy và đặc biệt là kiến thức thực tế.

Về trình độ chuyên môn: Giáo viên ĐTN có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với nghề giảng dạy, thường xuyên được tham gia các lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ.

Về cán bộ quản lý dạy nghề: Theo Quyết định 1956/2009/QĐ-TTg, ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định bổ sung một cán bộ biên chế chuyên trách theo dõi về công tác dạy nghề cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Huyện, nhưng đến nay Huyện vẫn chưa bố trí được.

BẢNG 4: HÌNH THỨC ĐTN QUA PHÒNG VẤN NLD ĐÃ THAM GIA HỌC NGHỀ

STT	Nội dung	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số lao động được phỏng vấn về nội dung thời gian ĐTN	200	100,00
2	Số người đã tham gia học nghề	141	100
	Khóa ngắn hạn (dưới 3 tháng)	98	69,29
	Khóa trung hạn (dưới 6 tháng)	18	12,60
	Khóa dài hạn (từ 1 năm trở lên)	2	1,18
	Khác (lớp bồi dưỡng thường xuyên)	24	16,93

Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm tác giả

Đội ngũ cán bộ quản lý dạy nghề cấp huyện và cấp xã vừa thiếu về số lượng và hạn chế về chuyên môn quản lý, không phải là cán bộ quản lý chuyên trách, đội ngũ này phải phụ trách nhiều lĩnh vực của ngành, nên việc tập trung cho công tác quản lý nhà nước về dạy nghề còn hạn chế. Mặc dù đã được tham gia một số khóa tập huấn về nghiệp vụ quản lý dạy nghề, nhưng năng lực quản lý vẫn chưa có sự chuyển biến rõ rệt, ảnh hưởng không nhỏ đến việc tham mưu cho Huyện xây dựng kế hoạch đào tạo; tổ chức điều tra, dự báo nhu cầu đào tạo và sử dụng lao động qua ĐTN; chỉ đạo, định hướng các cơ sở ĐTN; hướng dẫn các đơn vị ĐTN có sự liên kết với các đơn vị sử dụng lao động qua đào tạo...

Cơ sở vật chất cho công tác ĐTN cho LĐNT

Trong thời gian qua, việc đầu tư cho cơ sở vật chất ĐTN được Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kết hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Huyện thường xuyên triển khai thực hiện khá tốt.

Tuy nhiên, vì vốn đầu tư không nhiều, nên chủ yếu mới đầu tư được cơ sở nhà cửa, phòng học cho các cơ sở đào tạo nghề, còn các trang thiết bị vừa thiếu, vừa lạc hậu, không theo kịp với thực tiễn của các DN.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Trên cơ sở phân tích thực trạng, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác ĐTN cho LĐNT trên địa bàn huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu trong thời gian tới, như sau:

Giải pháp hoàn thiện công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm đối với LĐNT

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm sâu rộng trong quần chúng nhân dân với các hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú: thông qua đài truyền thanh Huyện, trạm truyền thanh các xã, thị trấn và thông qua các tổ chức đoàn thể, đặc biệt các đoàn thể chính trị, xã hội...

- Củng cố và nâng cao năng lực hoạt động tư vấn dạy nghề gắn với giới thiệu việc làm đối với LĐNT nhằm giúp NLD trên địa bàn Huyện nhận thức được vai trò của việc học nghề, nắm được đầy đủ thông tin về tuyển sinh của các cơ sở dạy nghề, cũng như thông tin tuyển dụng của các DN trong và ngoài Huyện.

Giải pháp hoàn thiện công tác điều tra, khảo sát và dự báo nhu cầu ĐTN cho LĐNT

- Tiến hành thực hiện có kế hoạch hoạt động khảo sát nhu cầu học nghề của LĐNT tại địa phương, trên cơ sở đó lập kế hoạch mở lớp theo từng ngành nghề báo cáo về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Huyện để tổng hợp.

- Tăng cường công tác quản lý lao động trên địa bàn, nhất là ở xã, nhằm nắm bắt lực lượng lao động tại chỗ, bao gồm: số lượng lao động, trình độ văn hóa, nhu cầu nghề, tình trạng thiếu việc làm...

- Thường xuyên cập nhật thông tin về nhu cầu học nghề, nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo của các DN, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong Huyện. Qua đó giúp các tổ chức, DN và cá nhân có thể tra cứu thông tin phục vụ cho công tác ĐTN, tuyển dụng lao động, tìm việc làm...

Giải pháp hoàn thiện chương trình đào tạo, nội dung và phương pháp đào tạo

- Khi tổ chức các khóa đào tạo cần xem xét chương trình đào tạo, hình thức đào tạo phù hợp với từng lao động, cũng như tình hình thực tế ở địa phương. Vì công tác ĐTN cho LĐNT có tính đa dạng, tính đặc thù của người nông dân và LĐNT (trình độ học vấn không đồng đều, lao động theo mùa vụ, thói quen canh tác...). Thực hiện kế hoạch đào tạo đúng tiến độ, có hiệu quả và tổ chức dạy nghề theo mục tiêu, nội dung chương trình dạy nghề đã được phê duyệt.

- Thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch về chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo trên địa bàn nhằm nắm rõ tình hình của từng đơn vị xã, thị trấn để phát huy tốt các mặt mạnh, đồng thời có biện pháp khắc phục những khó khăn một cách kịp thời.

- Xây dựng giáo trình chuẩn về các ngành nghề đào tạo, đặc biệt là các nghề thuộc thế mạnh của Huyện (các nghề thuộc lĩnh vực nông nghiệp). Đồng thời, chỉnh lý giáo trình, nội dung và phương pháp đào tạo theo hướng chú trọng năng lực thực hành.

Giải pháp hoàn thiện hoạt động phát triển đội ngũ giáo viên, dạy nghề cho LĐNT

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy nghề nhằm đáp ứng nhu cầu

thực hiện quy hoạch về số lượng, trình độ đào tạo và cơ cấu ngành nghề.

- Mở rộng hình thức hợp đồng với chuyên gia, cán bộ kỹ thuật, thợ bậc cao của các DN, viện nghiên cứu làm giáo viên thỉnh giảng cho các cơ sở dạy nghề.

- Xây dựng dự án chuẩn hóa phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, có phẩm chất đạo đức và lương tâm nghề nghiệp; đạt chuẩn trình độ đào tạo về lý thuyết, thực hành, nghiệp vụ sư phạm dạy nghề; có trình độ tin học, ngoại ngữ để áp dụng vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Thực hiện chế độ định kỳ bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề.

- Nâng cao năng lực quản lý của cán bộ quản lý nhà nước về dạy nghề và chất lượng cán bộ quản lý dạy nghề các cấp; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và kiểm định chất lượng dạy nghề, xây dựng hệ thống thông tin quản lý về dạy nghề.

- Công khai minh bạch trong quá trình tuyển chọn đội ngũ giáo viên tại các cơ sở ĐTN.

Giải pháp hoàn thiện cơ sở vật chất của cơ sở ĐTN cho LĐNT

- Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới cơ sở dạy nghề một cách cụ thể theo ngành, nghề, theo vùng.

- Đầu tư nâng cấp trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo. Đặc biệt là các trang thiết bị, máy móc, vật dụng thực hành tại các phòng học và khu vực nhà xưởng, hệ thống điện nước tại cơ sở ĐTN cần bố trí hợp lý và an toàn hơn.

- Xây dựng hệ thống chuẩn danh mục nghề nghiệp bao quát hết các ngành nghề cần đào tạo, nhằm chuẩn hóa một số nội dung quan trọng trong chương trình ĐTN cho LĐNT. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thủ tướng Chính phủ (2009). *Quyết định số 1956/2009/QĐ-TTg, ngày 27/11/2009 phê duyệt Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020*
2. UBND tỉnh Bạc Liêu (2009). *Quyết định số 32/QĐ-UBND, ngày 31/12/2009 ban hành Đề án Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở dạy nghề giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020 của tỉnh Bạc Liêu*
3. Phan Văn Bình (2012). *Đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyện Điện Bàn, Quảng Nam*, Luận văn thạc sỹ kinh tế, Đại học Đà Nẵng
4. Phước Minh Hiệp, Cao Minh Trật (2017). *Thực trạng phát triển đào tạo nghề ở tỉnh Trà Vinh và một số giải pháp*, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 20
5. Dương Ngọc Thành và Nguyễn Minh Hiếu (2014). *Thực trạng lao động và việc làm nông thôn Việt Nam*, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, số 30